

Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ

Đồng Hới, ngày 30 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 12/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1989, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số 34 D, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Ông Bùi Ngọc H, sinh năm 1988, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số 34 D, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào kết quả phân tích ADN huyết thống cha – con ngày 13/3/2023 của Phòng khám đa khoa MEDLATEC Công ty TNHH MEDLATEC Việt Nam giữa ông Bùi Ngọc H và cháu Bùi Phú T.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Bùi Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Bùi Ngọc H thống nhất xác định:

Vợ chồng có 01 (một) con chung là cháu Bùi Nhân N, sinh ngày 03/10/2022. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Bùi Nhân N; ông Bùi Ngọc H đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 04 năm 2023 cho đến khi cháu Bùi Nhân N đủ 18 tuổi.

Ông Bùi Ngọc H không có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Bùi Phú T, sinh ngày 27/10/2020 theo Giấy khai sinh do Ủy ban nhân dân phường Đi, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 03/11/2020. Cháu Bùi Phú T không phải là con chung của bà Nguyễn Thị N và ông Bùi Ngọc H.

Không ai được cản trở ông Bùi Ngọc H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng và mức cấp dưỡng nuôi con chung

2.2. *Về tài sản chung, công nợ chung:* Bà Nguyễn Thị N và ông Bùi Ngọc H thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị N đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 31AA/2021/0001452 ngày 07/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- UBND phường Đồng Hải, TP.Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mỹ Hạnh

